

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẾN TRE
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2020/HSST

Ngày: 27/02/2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE, TỈNH BẾN TRE**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Trình

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan C Chiến

2. Ông Lê Anh Giàu

-Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Yến Nhi dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Ông Lê An Hiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 06/2020/TLST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2020/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 02 năm 2020, đối với bị cáo:

Lê Anh Kh (Kh Nh), sinh năm 1995 tại tỉnh Bến Tre; Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Số 35C, khu phố A, phường B, thành phố BT, tỉnh Bến Tre; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 11/12; Con ông Lê Văn T, sinh năm 1961 và bà Trần Thị S, sinh năm 1972; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Bản án số 59/2018/HSST ngày 16/8/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Tiền sự: Quyết định số Quyết định số 23/QĐ-XPVPHC ngày 08/5/2018 của C an xã Bình Phú, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre đã xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 29/10/2019 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:**

- Lê Thị Mỹ Phượng (Th), sinh năm 1984;

Nơi cư trú: Số 227C, khu phố A, phường B, thành phố BT, tỉnh Bến Tre. (Có mặt).

- Nguyễn Văn C, sinh năm 1997;

Nơi cư trú: Ấp SC1, xã SC, huyện XL, tỉnh Đông Nai. (Vắng mặt).

- Trần Ngọc Dũng, sinh năm 1986;

Nơi cư trú: Số 241A, khu phố A, phường PT, thành phố BT, tỉnh Bến Tre. (Vắng mặt).

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Nguyễn Thị Trúc Th, sinh năm 1983;

Nơi cư trú: Số 154A, NĐC, phường A, thành phố BT, tỉnh Bến Tre. (Vắng mặt).

- Nguyễn Anh T, sinh năm 1976;

Nơi cư trú: Số 260, khu phố A, phường B, thành phố BT, tỉnh Bến Tre. (Vắng mặt).

- Nguyễn Thị Kim Th, sinh năm 1964;

Nơi cư trú: Số 296B, khu phố BN, phường C, thành phố BT, tỉnh Bến Tre. (Có mặt).

* *Người làm chứng:*

Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1989;

Nơi cư trú: Số 296B, khu phố BN, phường C, thành phố BT, tỉnh Bến Tre. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Lê Anh Kh đã từng bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích nhưng trong khoảng thời gian từ ngày 16/7/2019 đến ngày 18/10/2019 trên địa bàn thành phố Bến Tre, bị cáo Kh đã tiếp tục thực hiện nhiều vụ chiếm đoạt tài sản của người khác. Cụ thể:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 16/7/2019, Lê Anh Kh một mình đi bộ đến nhà của chị Lê Thị Mỹ P ở số 35C, khu phố 3, phường 7, thành phố Bến Tre với mục đích tìm tài sản để lấy trộm. Khi đến nơi, Kh phát hiện chị P có để một máy giặt hiệu Panasonic màu trắng, loại 7kg ở nhà sau nên chui qua lỗ hàng rào phía sau nhà chị P vào trong lấy máy giặt của chị P mang ra ngoài. Sau đó, bị cáo Kh nhờ người tên B chở máy giặt đến bán cho bà Nguyễn Thị Kim Th (sinh năm 1964, ĐKTT: Số 296B, khu phố BN, phường C, thành phố BT) với giá 1.000.000 đồng nhưng bà Th mới trả Kh 200.000 đồng.

* Vật chứng thu giữ: 01 máy giặt nhãn hiệu Panasonic, loại 7kg, màu trắng, số Model: NA-F70H2, số Seri: 1093103390;

Theo Bảng kết luận định giá tài sản số 791/KL-HĐĐG ngày 29/8/2019 của Hội đồng định giá thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre kết luận: 01 máy giặt nhãn hiệu Panasonic, loại 7kg, màu trắng, số Model: NA-F70H2, số Seri: 1093103390 (đã qua sử dụng). Trị giá tài sản ngày 16/7/2019 là 800.000 đồng.

Vụ thứ hai: Vào khoảng 07 giờ 40 phút ngày 14/9/2019, sau khi uống nước cùng với anh Trần Ngọc D (sinh năm 1986, ĐKTT: khu phố A, phường PT, thành phố BT) ở phường 6, thành phố Bến Tre. Lê Anh Kh nhờ anh D chở về nhà tại phường 7, thành phố Bến Tre. Khi đến nơi, Kh hỏi mượn anh D 01 điện thoại di động hiệu Sasung Galaxy J4+ có ốp lưng màu nâu (bên trong ốp lưng có 02 tờ tiền USD mệnh giá 2 Dollars và 02 tờ tiền USD mệnh giá 1 Dollars) để gọi cho bạn.

Sau khi nhận được điện thoại, bị cáo Kh nảy sinh ý định chiếm đoạt nên giả vờ nghe điện thoại rồi cầm chiếc điện thoại bỏ đi. Sau khi chiếm đoạt được tài sản, bị cáo đem chiếc điện thoại di động đến cửa hàng điện thoại Thanh Th ở phường 2, thành phố Bến Tre cầm cho chị Nguyễn Thị Trúc Th (sinh năm 1983, ĐKTT: Số 154A, Nguyễn Đình Chiểu, phường 2, thành phố Bến Tre) với giá 1.500.000 đồng. Riêng số tiền Dollars gồm 02 tờ tiền USD mệnh giá 2 Dollars và 02 tờ tiền USD mệnh giá 1 Dollars, Kh đem bán cho Nguyễn Anh T (sinh năm 1976, ĐKTT: Số 260C, khu phố 3, phường 7, thành phố Bến Tre) được 150.000 đồng.

Vật chứng thu giữ:

- 01 điện thoại di động, hiệu Samsung Galaxy J4+, màu vàng đồng, số IMEI 1: 351590/10/285053/9, số IMEI2: 351591/10/285053/7 (Do chị Nguyễn Thị Trúc Th giao nộp);

- 02 tờ tiền USD mệnh giá 2 Dollars;

- 02 tờ tiền USD mệnh giá 1 Dollars;

Theo Kết luận định giá trị tài sản số 932/KL-HĐĐG ngày 17/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Bến Tre kết luận:

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J4+, màu vàng đồng, số IMEI 1: 351590/10/285053/9, số IMEI2: 351591/10/285053/7. Trị giá tài sản ngày 14/9/2019 là 1.650.000 đồng;

- 01 ốp lưng điện thoại màu nâu (đã qua sử dụng). Trị giá tài sản ngày 14/9/2019 là 15.000 đồng;

- 02 tờ Dollar mệnh giá 2 Dollar. Trị giá tài sản ngày 14/9/2019: Giá mua 92.480 đồng; giá bán 93.000 đồng;

- 02 tờ Dollar mệnh giá 1 Dollar. Trị giá tài sản ngày 14/9/2019: Giá mua 46.240 đồng; giá bán 46.500 đồng.

Vụ thứ ba: Vào khoảng 11 giờ 40 phút ngày 18/10/2019, Lê Anh Kh một mình đi bộ đến nhà trọ ở số 67A, khu phố 1, phường Phú Tân, thành phố Bến Tre để tìm bạn nhưng không gặp. Tại đây, Kh phát hiện trước cửa phòng trọ số 13 có dựng 01 xe mô tô nhãn hiệu Exciter màu trắng – đỏ, biển số 60B5-678.91 và một ba lô để trên băng ghế đá gần đó, trên ba lô có treo 01 chìa khóa xe của anh Nguyễn Văn C (sinh năm 1997; ĐKTT: Ấp SC1, xã SC, huyện XL, tỉnh Đồng Nai) và không người trông coi nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. Để thực hiện ý định, Kh lén lút đến ba lô lấy chìa khóa rồi đến mở khóa lấy xe mô tô biển số 60B5-678.91 của anh C chạy về nhà trọ Nguyễn Ngọc V ở số 227A2, khu phố Bình Khởi, phường 6, thành phố Bến Tre cất giấu. Đồng thời, tháo hai cánh bửng xe bỏ xuống mương nước phía sau nhà trọ để tránh bị phát hiện. Sau đó, Kh đem chiếc xe trên đến bỏ bên đường Vành Đai thuộc phường Phú Tân, thành phố Bến Tre thì bị phát hiện.

* Vật chứng thu giữ:

- 01 xe mô tô, biển số 60B5-67891, nhãn hiệu Yamaha, số loại Exciter, màu trắng, đỏ, dung tích 149, số máy: G3D4E335190, số khung: 0610GY319084.

- Hai cánh bửng xe mô tô Exciter phía trước bên trái và bên phải màu trắng, đỏ.

Theo Kết luận định giá tài sản số 1015/KL-HĐĐG ngày 04/11/2019 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Bến Tre kết luận: 01 xe mô tô, biển số 60B5-67891, nhãn hiệu Yamaha, số loại Exciter, màu trắng, đỏ, dung tích 149, số máy: G3D4E335190, số khung: 0610GY319084. Trị giá tài sản ngày 18/10/2019 là 22.950.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số: 08/CT-VKSTPBT ngày 15 tháng 01 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre đã truy tố bị cáo Kh về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự và tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 175 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s, khoản 1 và khoản 2, Điều 51; g, h, khoản 1, Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Kh từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; điểm b, h, s khoản 1 và khoản 2, Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Kh từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội.

Hình phạt bổ sung: không áp dụng do bị cáo không có nghề nghiệp.

Áp dụng các Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Ghi nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Tre đã trao trả cho chị Lê Thị Mỹ P 01 máy giặt hiệu Panasonic, loại 07kg, màu trắng, số Model: NA-F70H2, số Seri: 1093103390.

Ghi nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Tre đã trao trả cho anh Trần Ngọc D 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sasung Galaxy J4+ màu vàng đồng, số IMEI 1: 351590/10/285053/9, số IMEI2: 351591/10/285053/7; 02 tờ tiền USD mệnh giá 2 Dollars và 02 tờ tiền USD mệnh giá 1 Dollars.

Ghi nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Tre đã trao trả cho cho anh Nguyễn Văn C 01 xe mô tô, nhãn hiệu Exciter, biển số 60B5-678.91 và 02 cánh búng xe.

Về trách nhiệm dân sự: áp dụng các Điều 357, 468, 584, 585, 586, 589 Bộ luật Dân sự năm 2015:

Ghi nhận chị Nguyễn Thị Kim Th không yêu cầu bị cáo Kh bồi thường số tiền 200.000 đồng mua máy giặt của bị cáo, đã bị thu hồi.

Ghi nhận anh Nguyễn Anh T không yêu cầu bị cáo bồi hoàn số tiền 150.000 đồng mua bốn tờ USD của bị cáo, đã bị thu hồi trả lại cho bị hại.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Trúc Th yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 1.300.000 đồng do mua tài sản của bị cáo Kh bán bị C an thu hồi. Chị Th không biết tài sản do phạm tội mà có nên buộc bị cáo hoàn trả cho chị số tiền nêu trên.

Bị cáo Lê Anh Kh khai nhận hai lần thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản và một lần lợi dụng sự quen biết hỏi mượn tài sản của người khác mang đi bán lấy tiền tiêu xài. Cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 16/7/2019, tại nhà số 35C, khu phố 3, phường 7, thành phố Bến Tre, bị cáo Lê Anh Kh có hành vi lén lút chiếm đoạt của chị Lê Thị Mỹ P 01 máy giặt hiệu Panasonic màu trắng, loại 7kg, trị giá 800.000 đồng.

Vụ thứ hai: Vào khoảng 07 giờ 40 phút ngày 14/9/2019, tại khu vực phường 7, thành phố Bến Tre bị cáo Lê Anh Kh có hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt của anh Trần Ngọc D 01 điện thoại di động hiệu Sasung Galaxy J4+ có ốp lưng màu nâu trị giá 1.665.000 đồng, 02 tờ tiền USD mệnh giá 2 Dollars và 02 tờ tiền USD mệnh giá 1 Dollars đem cầm và bán lấy 1.650.000 đồng tiêu xài.

Vụ thứ ba: Vào khoảng 11 giờ 40 phút ngày 18/10/2019, tại nhà trọ ở số 67A, khu phố 1, phường Phú Tân, thành phố Bến Tre bị cáo Lê Anh Kh đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của anh Nguyễn Văn C 01 xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha, số loại Exciter, biển số 60B5-678.91, trị giá 22.950.000 đồng.

Bị cáo đồng ý với kết quả định giá của Hội đồng định giá thành phố Bến Tre. Bị cáo không khiếu nại gì đối với các hành vi và quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại chị Lê Thị Mỹ P trình bày: Chị bị mất trộm tài sản là 01 máy giặt nhãn hiệu Panasonic, loại 7kg, màu trắng. Chị đã nhận lại được tài sản này và không có yêu cầu gì thêm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị Kim Th trình bày: Chị không biết máy giặt mà bị cáo bán là do phạm tội mà có nên mới mua. Chị mua giá 1.000.000 đồng, chị đã đưa trước cho bị cáo 200.000 đồng. Cơ quan Công an thu hồi chị không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 200.000 đồng.

Người làm chứng anh Nguyễn Tuấn A trình bày: Anh là con chị Thoa, anh biết chị Thoa mua máy giặt do bị cáo bán, bị cáo nói của nhà bán nên chị Thoa mới đồng ý mua.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Bến Tre, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Việc vắng mặt của bị hại Nguyễn Văn C, Trần Ngọc D, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Trúc Th, Nguyễn Anh T bị cáo không có ý kiến gì, Kiểm sát viên đề nghị xét xử vắng mặt bị hại Nguyễn Văn C, Trần Ngọc D, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Trúc Th, Nguyễn Anh T Xét việc vắng mặt của bị hại Nguyễn Văn C, Trần Ngọc D, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Trúc Th, Nguyễn Anh T không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt bị hại Nguyễn Văn C, Trần Ngọc D, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Trúc Th, Nguyễn Anh T là phù hợp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Kh tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị hại, những người tham gia tố tụng khác; phù hợp với tang vật thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra, có đủ cơ sở xác định: Xuất phát từ mục đích tư lợi bất chính, trong khoảng thời gian từ ngày 16/7/2019 đến ngày 18/10/2019 trên địa bàn thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre, bị cáo Lê Anh Kh đã thực hiện 02 vụ “Trộm cắp tài sản” và 01 vụ “Lạm dụng chiếm đoạt tài sản” của người khác. Cụ thể:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 16/7/2019, tại nhà số 35C, khu phố 3, phường 7, thành phố Bến Tre, bị cáo Kh có hành vi lén lút chiếm đoạt của chị Lê Thị Mỹ P 01 máy giặt hiệu Panasonic màu trắng, loại 7kg, trị giá 800.000 đồng.

Vụ thứ hai: Vào khoảng 07 giờ 40 phút ngày 14/9/2019, tại khu vực phường 7, thành phố Bến Tre bị cáo Kh có hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt của anh Trần Ngọc D 01 điện thoại di động hiệu Sasung Galaxy J4+ có ốp lưng màu nâu trị giá 1.665.000 đồng, 02 tờ tiền USD mệnh giá 2 Dollars và 02 tờ tiền USD mệnh giá 1 Dollars. Bị cáo đã đem cầm điện thoại được 1.500.000 đồng và bán 02 tờ tiền USD mệnh giá 2 Dollars và 02 tờ tiền USD mệnh giá 1 Dollars. Tổng giá trị tài sản là 1.804.500 đồng.

Vụ thứ ba: Vào khoảng 11 giờ 40 phút ngày 18/10/2019, tại nhà trọ ở số 67A, khu phố 1, phường Phú Tân, thành phố Bến Tre , bị cáo Kh đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của anh Nguyễn Văn C 01 xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha, số loại Exciter, biển số 60B5-678.91, trị giá 22.950.000 đồng.

[3] Bị cáo Kh là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận biết được hành vi của mình bị pháp luật cấm nhưng xuất phát từ động cơ vụ lợi bị cáo đã cố ý lén lút chiếm đoạt tài sản của các bị hại, bị cáo Kh còn lợi dụng sự tin tưởng của bị hại để chiếm đoạt tài sản của bị hại. Tổng giá trị tài sản bị cáo Kh đã chiếm đoạt của các bị hại là 25.554.500 đồng với mục đích tiêu xài cá nhân. Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre đã truy tố bị cáo Kh về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự và tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 175 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng luật định.

[4] Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, lợi dụng chủ sở hữu tài sản sơ hở trong việc bảo quản tài sản để thực hiện hành vi phạm tội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh

chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn bị cáo thực hiện tội phạm, gây tâm lý lo sợ cho quần chúng nhân dân trong lao động, sinh hoạt hằng ngày.

[5] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân, bị cáo Kh có nhân thân xấu, bản thân đã từng bị Tòa án kết án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích nhưng bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội.

Đối với tội “Trộm cắp tài sản” bị cáo Lê Anh Kh được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Người phạm tội thành khẩn khai báo” và có ông nội là người có C với cách mạng theo quy định tại điểm s, khoản 1 và khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” bị cáo Lê Anh Kh được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại”, “Phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn”, “Người phạm tội thành khẩn khai báo”, và có ông nội là người có C với cách mạng theo quy định tại các điểm b, h, s khoản 1 và khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng, bị cáo Kh bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội 02 lần trở lên” và “Tái phạm” theo quy định tại điểm g, h, khoản 1, Điều 52 Bộ luật hình sự đối với tội trộm cắp tài sản.

Căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi bị cáo gây ra, xét thấy việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là điều cần thiết nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung.

[6] Lời phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh đối với bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và hình phạt đề nghị áp dụng đối với bị cáo phù hợp với quy định pháp luật được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng:

Ghi nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Tre đã trao trả cho chị Lê Thị Mỹ P 01 máy giặt hiệu Panasonic, loại 07kg, màu trắng, số Model: NA-F70H2, số Seri: 1093103390.

Ghi nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Tre đã trao trả cho anh Trần Ngọc D 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sasung Galaxy J4+ màu vàng đồng, số IMEI 1: 351590/10/285053/9, số IMEI2: 351591/10/285053/7; 02 tờ tiền USD mệnh giá 2 Dollars và 02 tờ tiền USD mệnh giá 1 Dollars.

Ghi nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Tre đã trao trả cho anh Nguyễn Văn C 01 xe mô tô, nhãn hiệu Exciter, biển số 60B5-678.91 và 02 cánh búng xe.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận bị hại Lê Thị Mỹ P đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt 01 máy giặt hiệu Panasonic, loại 07kg, màu trắng, số Model: NA-F70H2, số Seri: 1093103390. Bị hại P không có yêu cầu gì khác.

Ghi nhận bị hại Trần Ngọc D đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sasung Galaxy J4+ màu vàng đồng, số IMEI 1: 351590/10/285053/9, số IMEI2: 351591/10/285053/7; 02 tờ tiền USD mệnh giá 2 Dollars và 02 tờ tiền USD mệnh giá 1 Dollars. Bị hại D không có yêu cầu gì khác.

Ghi nhận bị hại Nguyễn Văn C đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt 01 xe mô tô, nhãn hiệu Exciter, biển số 60B5-678.91 và 02 cánh búng xe. Bị hại C không có yêu cầu gì khác.

Ghi nhận chị Nguyễn Thị Kim Th không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 200.000 đồng mua máy giặt của bị cáo đã bị thu hồi.

Anh Nguyễn Anh T mua bốn tờ USD của bị cáo giá 150.000 đồng, Cơ quan Công an đã thu hồi trả cho bị hại. Anh Anh T không yêu cầu bị cáo bồi hoàn số tiền này là tự nguyện nên ghi nhận.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Trúc Th yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 1.300.000 đồng do mua tài sản của bị cáo Kh bán bị Công an thu hồi. Chị Th không biết tài sản do phạm tội mà có nên buộc bị cáo hoàn trả cho chị số tiền nêu trên.

[9] Đối với hành vi Lê Anh Kh mượn xe mô tô biển số 71B3-348.62 của anh Trần Văn D (sinh năm 1987, ĐKTT: Ấp TA, xã TT, huyện MCN, tỉnh Bến Tre) sau đó đem đi cầm lấy số tiền 3.000.000 đồng, vụ việc xảy ra trên địa bàn huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre. Cơ quan Cảnh sát điều tra C an thành phố Bến Tre đã thông báo cho Cơ quan cảnh sát điều tra C an huyện Mỏ Cày Nam để tiến hành xác minh, xử lý theo thẩm quyền nên không đề cập xử lý trong vụ án này.

[10] Đối với Nguyễn Thị Kim Th khi mua máy giặt, Nguyễn Thị Trúc Th khi nhận cầm chiếc điện thoại di động và Nguyễn Anh T khi mua số tiền Dollars không biết tài sản do Kh phạm tội mà có nên không nên không truy cứu trách nhiệm.

[11] Đối với người tên Bí, do không xác định được họ tên thật và địa chỉ nên kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra xác minh làm rõ để xử lý theo quy định của luật.

[12] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo Kh không có nghề nghiệp nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo Kh.

[13] Về án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo Kh phải nộp theo quy định của pháp luật về án phí, lệ phí Tòa án. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch bị cáo Kh phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Anh Kh (KhN) phạm tội “Trộm cắp tài sản” và “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; tại điểm s, khoản 1 và khoản 2, Điều 51; điểm g, h, khoản 1, Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lê Anh Kh 02 (Hai) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; b, h, s khoản 1 và khoản 2, Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Lê Anh Kh 06 (Sáu) tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự: Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Lê Anh Kh chấp hành hình phạt chung của cả hai tội là 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù

Thời hạn tù tính từ ngày 29/10/2019.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng các Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Ghi nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Tre đã trao trả cho chị Lê Thị Mỹ P 01 máy giặt hiệu Panasonic, loại 07kg, màu trắng, số Model: NA-F70H2, số Seri: 1093103390.

Ghi nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Tre đã trao trả cho anh Trần Ngọc D 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J4+ màu vàng đồng, số IMEI 1: 351590/10/285053/9, số IMEI2: 351591/10/285053/7; 02 tờ tiền USD mệnh giá 2 Dollars và 02 tờ tiền USD mệnh giá 1 Dollars.

Ghi nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Tre đã trao trả cho anh Nguyễn Văn C 01 xe mô tô, nhãn hiệu Exciter, biển số 60B5-678.91 và 02 cánh búng xe.

3. Trách nhiệm dân sự: áp dụng các Điều 357, 468, 584, 585, 586, 589 Bộ luật Dân sự năm 2015

Ghi nhận bị hại Lê Thị Mỹ P đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt 01 máy giặt hiệu Panasonic, loại 07kg, màu trắng, số Model: NA-F70H2, số Seri: 1093103390. Bị hại P không có yêu cầu gì khác.

Ghi nhận bị hại Trần Ngọc D đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sasung Galaxy J4+ màu vàng đồng, số IMEI 1: 351590/10/285053/9, số IMEI2: 351591/10/285053/7; 02 tờ tiền USD mệnh giá 2 Dollars và 02 tờ tiền USD mệnh giá 1 Dollars. Bị hại D không có yêu cầu gì khác.

Ghi nhận bị hại Nguyễn Văn C đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt 01 xe mô tô, nhãn hiệu Exciter, biển số 60B5-678.91 và 02 cánh búng xe. Bị hại C không có yêu cầu gì khác.

Ghi nhận chị Nguyễn Thị Kim Th không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng mua máy giặt của bị cáo đã bị thu hồi.

Ghi nhận anh Nguyễn Anh T không yêu cầu bị cáo bồi hoàn số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng mua bốn tờ USD đã bị Cơ quan Công an đã thu hồi trả cho bị hại.

- Buộc bị cáo Kh bồi thường cho chị Nguyễn Thị Trúc Th số tiền 1.300.000 (Một triệu ba trăm nghìn) đồng.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu

cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền chưa được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

- Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Lê Anh Kh phải nộp là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

- Bị cáo Lê Anh Kh phải nộp án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

Bị cáo, bị hại Lê Thị Mỹ P, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Kim Thoa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại Nguyễn Văn C, Trần Ngọc D, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Trúc Th, Nguyễn Anh T vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND thành phố Bến Tre (1b);
- C an thành phố Bến Tre (1b);
- Chi cục THA dân sự thành phố Bến Tre (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- UBND phường B, TP Bến Tre (1b)
- Bị cáo, bị hại, NCQLNVLQ (6b);
- Bộ phận thi hành án hình sự (2b);
- Lưu (văn phòng; hồ sơ vụ án) (2b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Ngô Văn Trình